

Số: 62/2006/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2006

**QUYẾT ĐỊNH**

**VỀ TỔ CHỨC THU, NỘP PHÍ GIAO THÔNG MỘT CHIỀU QUA CẦU BÌNH TRIỆU 2  
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;  
Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết  
thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của  
Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP; Thông tư số  
90/2004/TT-BTC ngày 07 tháng 9 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản  
lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ;  
Căn cứ Nghị quyết số 48/2004/NQ-HĐ ngày 09 tháng 01 năm 2004 của Hội đồng nhân dân  
thành phố tại kỳ họp lần thứ 14 khóa VI từ ngày 06 đến ngày 09 tháng 01 năm 2004;  
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông - Vận tải (Công văn  
số 23/SGTCC-PC ngày 13 tháng 4 năm 2006);*

**QUYẾT ĐỊNH :**

**Điều 1.** Nay quy định về tổ chức thu, nộp phí giao thông một chiều qua cầu Bình Triệu 2 với những nội dung chính sau đây :

1. Đối tượng và mức thu phí :

Thực hiện quy định tại Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3

năm 2006 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định

số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí; Thông tư số 90/2004/TT-BTC ngày 07

tháng 9 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và

sử dụng phí sử dụng đường bộ). Cụ thể như sau :

Số thứ tự	Loại phương tiện Chịu phí cầu, đường bộ	Mệnh giá		
		Vé lượt (đồng/vé/lượt)	Vé tháng (đồng/vé/tháng)	Vé quý (đồng/vé/quý)

1	Xe lam 03 bánh; xe taxi không quá 08 chỗ ngồi	5.000	105.000	285.000
2	Xe dưới 12 chỗ ngồi; xe tải có tải trọng dưới 02 tấn và xe buýt vận tải khách công cộng	10.000	210.000	560.000
3	Xe từ 12 đến 30 chỗ ngồi; xe tải có tải trọng từ 02 đến dưới 04 tấn	15.000	315.000	850.000
4	Xe từ 31 chỗ ngồi trở lên; xe tải có tải trọng từ 04 đến dưới 10 tấn	20.000	420.000	1.130.000
5	Xe tải có tải trọng từ 10 đến dưới 18 tấn; xe chở hàng bằng container 20feet	30.000	630.000	1.700.000
6	Xe tải có tải trọng từ 18 tấn trở lên; xe chở hàng bằng container 40feet	50.000	1.050.000	2.830.000

2. Tên trạm thu phí :

Trạm thu phí giao thông một chiều qua cầu Bình Triệu 2.

3. Địa điểm thu :

Tại Km 4+898,56 Quốc lộ 13, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Cơ quan tổ chức thu phí :

Tổng Công ty Xây dựng công trình giao thông 5 thuộc Bộ Giao thông Vận tải. Đơn vị trực tiếp thu là Công ty Đầu tư kinh doanh công trình giao thông 565.

5. Các đối tượng được miễn thu phí :

Thực hiện quy định tại Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí; Thông tư số 90/2004/TT-BTC ngày 07 tháng 9 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ). Cụ thể miễn thu phí đối với các trường hợp sau :

a) Xe cứu thương, bao gồm cả các loại xe khác chở người bị tai nạn đến nơi cấp cứu.

b) Xe cứu hỏa.

c) Xe máy nông nghiệp, lâm nghiệp gồm máy cày, máy bừa, máy xới, máy làm cỏ, máy tuốt lúa.

d) Xe hộ đê, xe làm nhiệm vụ khẩn cấp về chống lụt bão.

e) Xe chuyên dùng phục vụ quốc phòng, an ninh gồm xe tăng, xe bọc thép, xe kéo pháo, xe chở lực lượng vũ trang đang hành quân.

Xe chuyên dùng phục vụ quốc phòng còn bao gồm các phương tiện cơ giới đường bộ mang biển số nền màu đỏ, chữ và số màu trắng dập chìm có gắn các thiết bị chuyên dùng cho quốc phòng (không phải là xe vận tải thùng rỗng) như công trình xa, cầu nâng, xi-téc, tổ máy phát điện ... Riêng xe chở lực lượng vũ trang hành quân được hiểu là các xe ô tô ca chở người có từ 12 chỗ ngồi trở lên, xe ô tô tải có mui che và được lắp đặt ghế ngồi trong thùng xe mang biển số màu đỏ (không phân biệt có chở quân hay không chở quân).

Xe chuyên dùng phục vụ an ninh (gọi chung là xe ô tô, xe mô tô) của các lực lượng công an (Bộ Công an; Công an tỉnh, thành phố; Công an quận, huyện) bao gồm :

- Xe ô tô tuần tra kiểm soát giao thông của cảnh sát giao thông có đặc điểm: Trên nóc xe ô tô có đèn xoay và hai bên thân xe ô tô, xe mô tô có in dòng chữ “CẢNH SÁT GIAO THÔNG”.

- Xe ô tô cảnh sát 113 có in dòng chữ “CẢNH SÁT 113” ở hai bên thân xe.

- Xe ô tô cảnh sát cơ động có in dòng chữ “CẢNH SÁT CƠ ĐỘNG” ở hai bên thân xe.

- Xe ô tô của lực lượng công an đang thi hành nhiệm vụ sử dụng một trong các tín hiệu ưu tiên theo quy định của pháp luật trong trường hợp làm nhiệm vụ khẩn cấp.

- Xe ô tô vận tải có mui che và được lắp ghế ngồi trong thùng xe chở lực lượng công an làm nhiệm vụ.

- Xe đặc chủng chở phạm nhân, xe cứu hộ, cứu nạn.

Các loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khác (ngoài các xe chuyên dùng phục vụ quốc phòng, an ninh nói trên) đều thuộc đối tượng chịu chi phí sử dụng đường bộ và phải nộp phí sử dụng đường bộ theo quy định tại Thông tư số 90/2004/TT-BTC ngày 07 tháng 9 năm 2004 của Bộ Tài chính.

f) Đoàn xe đưa tang.

g) Đoàn xe có xe hộ tống, dẫn đường.

h) Xe làm nhiệm vụ vận chuyển thuốc men, máy móc, thiết bị, vật tư, hàng hóa đến những nơi bị thảm họa hoặc đến vùng có dịch bệnh.

i) Xe mô tô 02 bánh, xe mô tô 03 bánh, xe gắn máy 02 bánh và xe gắn máy 03 bánh.

**Điều 2.** Trách nhiệm của tổ chức thu phí :

- Thực hiện đúng chế độ đăng ký, kê khai, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ, phí qua cầu quy định tại Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP;

Thông tư số 90/2004/TT-BTC ngày 07 tháng 9 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ;

- Tổ chức hướng dẫn, bảo đảm an toàn giao thông bình thường trong quá trình thu phí.

**Điều 3.** Toàn bộ phí giao thông thu được, sau khi khấu trừ chi phí điều hành hợp lý, chỉ được dùng để duy tu sửa chữa công trình và trả lãi vay đầu tư dự án. Sau khi có kết quả đàm phán về việc thu hồi - chuyển giao dự án cho thành phố Hồ Chí Minh, Sở Giao thông - Công chính, Tổ Đàm phán và chủ đầu tư - Tổng Công ty Xây dựng công trình giao thông 5 có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định việc thu phí tiếp theo.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1162/QĐ-UB, ngày 19 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố. Bãi bỏ các quy định liên quan trước đây trái với Quyết định này.

**Điều 5.** Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông - Công chính, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Công an thành phố, Cục trưởng Cục Thuế thành phố, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức cú trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ Tổng Công ty Xây dựng công trình giao thông 5 thực hiện tốt nhiệm vụ thu, nộp phí, tránh thất thu.

**Điều 6.** Chánh văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở – ban - ngành thành phố, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Xây dựng công trình giao thông 5, Giám đốc Công ty Đầu tư kinh doanh công trình giao thông 565 và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận :**

- Như điều 6;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND.TP;
- TTUB : CT, các PCT;
- VPHĐ-UB : CPVP;
- Các cơ quan Báo đài;
- Các Tổ NCTH;
- Lưu (ĐT-Thg) P.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Đua**